

TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN - TKV
CÔNG TY CP GANG THÉP CAO BẰNG

Số: 1279/TM-CISCO

V/v: Cung cấp vật tư phục vụ sửa chữa
tại Khu liên Hợp gang thép Cao Bằng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cao Bằng, ngày 19 tháng 7 năm 2024

Kính gửi:

- Công ty TNHH thiết bị công nghiệp MSE Việt Nam;
- Công ty TNHH Đoàn Tiến Thắng;
- Công ty TNHH Purchasing Minh Châu;
- Công ty TNHH cơ khí công nghiệp Hoàng Long;
- Công ty TNHH Tín Hưng 686.

Công ty CP Gang thép Cao Bằng (CISCO) tổ chức Phiên chào giá tìm kiếm Nhà cung cấp vật tư. Kính mời đại diện Quý khách hàng là các Doanh nghiệp, hợp tác xã trong và ngoài nước, có chức năng và khả năng cung cấp hàng hóa tham gia chào giá để cung cấp toàn bộ số lượng lô hàng “Vật tư phục vụ sửa chữa” tại Khu liên hợp Gang thép Cao Bằng mà Công ty Cổ phần Gang thép Cao Bằng có nhu cầu mua sắm tại Phiên chào giá này.

Thông tin chi tiết về Phiên chào giá cụ thể như sau:

I. Yêu cầu về hàng hóa

1. Thông tin về vật tư cần mua:

TT	Tên vật tư – Quy cách	ĐVT	Số lượng
1	Đầu cốt đồng SC16-10	Cái	50
2	Đầu cốt đồng SC25-12	Cái	378
3	Đầu cốt đồng SC35-12	Cái	20
4	Đầu cốt đồng SC50-12	Cái	20
5	Dây điện 2x1,5	m	300
6	Dây điện 1x35	m	120
7	Dây điện 1x2,5	m	140
8	Dây điện 1x16	m	45
9	Dây điện 3x4	m	80
10	Cáp điện 3x16+1x10	m	40
11	Cáp điều khiển chống nhiễu 8x1	m	200
12	Đèn pha led 100W ánh sáng trắng	Cái	25
13	Đèn pha led 150W ánh sáng trắng	Cái	4

TT	Tên vật tư – Quy cách	ĐVT	Số lượng
14	Ống cao su áp lực DN16 bố vải	m	40
15	Ống cao su áp lực DN19 bố vải	m	110
16	Ống cao su áp lực DN25 bố vải	m	80
17	Ống cao su áp lực DN32 bố thép	m	20
18	Ống tuy ô nhựa trắng phi 12	m	20
19	Ống tuy ô thủy lực 4 lớp thép DN16x1.5m góc 36 đầu côn lồi, 1 đầu cong, 1 đầu thẳng, M36x2	Ống	6
20	Ống tuy ô thủy lực 4 lớp thép DN19x1.4m; góc 41, đầu côn lồi, 1 đầu cong, 1 đầu thẳng, M36x2	Ống	8
21	Ống tuy ô thủy lực 4 lớp thép DN19x3.2m góc 41	Ống	5
22	Ống mềm kim loại Ø60x590, mặt bích Ø150, tâm lỗ Ø110, 4 lỗ Ø14	Ống	6
23	Ống mềm kim loại Ø150x600, mặt bích Ø250, tâm lỗ Ø210, 8 lỗ Ø18	Ống	3
24	Ống mềm kim loại Ø180x600, mặt bích Ø285, tâm lỗ Ø240, 8 lỗ Ø22	Ống	3
25	Băng dính điện	Cuộn	45
26	Băng tan	Cuộn	60
27	Bát đánh si	Cái	62
28	Bếp cắt số 3	Cái	15
29	Cao su giảm chấn 140x30x140	Cái	36
30	Chổi lăn sơn 15cm	Cái	10
31	Chổi sơn	Cái	29
32	Cóc kẹp cáp phi 10	Cái	24
33	Dây curoa 8V1180	Sợi	5
34	Dây hàn thiếc	Cuộn	3
35	Dây thép buộc 2mm	Kg	30
36	Dây thít nhựa 200mm	Túi	2
37	Dây thùng phi 10	m	60
38	Đui đèn treo E27	Cái	10
39	Ghim băng tải (răng cưa)	Cái	30
40	Giảm chấn 6 cánh 50x105	Cái	6

TT	Tên vật tư – Quy cách	ĐVT	Số lượng
41	Giảm chấn T105PU	Cái	1
42	Giảm chấn MT4-PU	Cái	1
43	Giáp xếp 100	Cái	4
44	Giẻ lau	Kg	56
45	Hộp RP7 500ml	Hộp	6
46	Keo 3+3	Tuýp	85
47	Khớp nối nhanh ống nước DN32	Bộ	20
48	Lõi lọc dầu $\phi 150 \times 710 \text{mm}$	Cái	2
49	Lưỡi dao dọc giấy.	Cái	10
50	Lưới mạ kẽm $10 \times 10 \times 0,7 \text{mm}$	m2	140
51	Ma ní 9.2 tấn	Bộ	4
52	Mỡ SKF LGHP 2	Kg	6
53	Nhựa thông hàn mạch điện tử	Kg	0,5
54	Puly cáp treo điện phi 10	Cái	90
55	Que hàn inox 3,2mm	Kg	40
56	Sơn chống rỉ màu cam	Hộp	61
57	Sơn ghi	Kg	80
58	Sơn màu ghi 3kg/hộp	Hộp	18
59	Sơn xanh lam 3kg/hộp	Hộp	4
60	Tết chì 10×10	Kg	14
61	Tăng đơ M12	Bộ	12
62	Tăng đơ M20	Bộ	4
63	Thép buộc 1ly	Kg	16
64	Vải bạt Silicone chống cháy	m	14
65	Vải cách nhiệt $100 \times 0.5 \text{m}$	Cuộn	5
66	Xi măng PCB30	Tấn	2
67	Xilanh SC100x400	Cái	3

TT	Tên vật tư – Quy cách	ĐVT	Số lượng
68	Xô cao su	Cái	10
69	Dây đai bản B175 x8mm	Sợi	34
70	Dây đai thang C88	Sợi	4
71	Dây đai thang C96	Sợi	4
72	Dây đai thang B68	Sợi	4
73	Cáp lụa Ø10	m	160
74	Cáp thép Ø10 lõi thép	m	40
75	Cáp thép Ø10, 6x36 lõi đay	m	60
76	Cáp lụa Ø8	m	50
77	Ắc Quy GS 46B24L MF7047	Cái	4
78	Ắc quy NP24-12	Cái	4
79	Lốp TH1100R20-18PR	Bộ	16
80	van bi inox nổi ren DN15	Cái	12
81	van bi inox nổi ren DN20	Cái	2
82	van bi inox nổi ren DN32	Cái	18
83	van bi inox nổi ren DN50	Cái	24
84	Xích 80-1R	Hộp	19
85	Nhông 80B 20T	Cái	2
86	Xích 100-2R	Hộp	2
87	Xích 120-1R	Hộp	6
88	Long đen cao su phi 8	Cái	31
89	Long đen cao su phi 12	Cái	50
90	Long đen cao su phi 16	Cái	50
91	Long đen cao su phi 20	Cái	50
92	Long đen cao su phi 24	Cái	50
93	Long đen cao su phi 27	Cái	50
94	Long đen cao su phi 33	Cái	20

TT	Tên vật tư – Quy cách	ĐVT	Số lượng
95	Long đen cao su phi 42	Cái	20
96	Gioăng chỉ 110x3ly	Cái	2
97	Phốt bom TIANYING TYG 55mm	Cái	2
98	Phốt cần Piston S09E 45x60,10x6.30 OR329	Cái	12
99	Phốt cần piston xi lanh thủy lực S1S-35x45x10	Cái	12
100	Phốt cần piston xilanh thủy lực S1S-35x45x7	Cái	6
101	Phốt chắn bụi cần Piston xilanh thủy lực 35x45,7x4.2 OR222	Cái	3
102	Phốt chắn bụi cần piston xilanh thủy lực 35x45x5/9	Cái	3
103	Phốt chắn bụi cần Piston Xilanh thủy lực PA 35x45,5x10/6	Cái	6
104	Phốt chắn bụi cần Piston xilanh thủy lực PA 45x55,5x10/6	Cái	18
105	Phốt chắn bụi JA35	Cái	3
106	Phốt chắn dầu 120x150x14	Cái	2
107	Phốt chắn dầu 120x150x12	Cái	32
108	Phốt chắn dầu 150x180x16	Cái	4
109	Phốt chắn dầu 22x45x8	Cái	6
110	Phốt chắn dầu 40x50x10	Cái	2
111	Phốt chắn dầu 40x60x12	Cái	2
112	Phốt chắn dầu 45x62x8	Cái	2
113	Phốt chắn dầu 60x100x12	Cái	2
114	Phốt chắn dầu 60x80x12	Cái	2
115	Phốt chắn dầu 60x90x12	Cái	1
116	Phốt chắn dầu 65x90x12	Cái	2
117	Phốt chắn dầu 75x100x10	Cái	8
118	Phốt chắn dầu 80x100x12	Cái	2
119	Phốt chắn dầu 90x110x12	Cái	2
120	Phốt chắn dầu 95x135x12	Cái	1
121	Phốt chịu mài mòn 150x120x12mm	Cái	32

TT	Tên vật tư – Quy cách	ĐVT	Số lượng
122	Phốt J45	Cái	10
123	Phốt piston xi lanh thủy lực UNP - 68x80x14	Cái	24
124	Phốt piston xi lanh thủy lực UNP-50x63x12	Cái	6
125	Phốt thủy lực UNP-45x55x6	Cái	12
126	Phốt thủy lực 53x63x12	Cái	6
127	Phốt thủy lực chịu nhiệt 51x63x14	Cái	6
128	Bia Amiang 3mm	Kg	39
129	Bia Amiang 5mm	Kg	441
130	Sợi Amiang 20x20mm	Kg	40
131	Bông bảo ôn 3600x610x50mm	Cuộn	40
132	Quạt làm mát động cơ G132A	Cái	4
133	Quạt làm mát động cơ G80A	Cái	4
134	Khớp nối động cơ - HGT ba chấu	Bộ	5
135	Khớp nối TL7	Bộ	4
136	Dây tết chì 14mmx14mm FMP-400IW	Kg	20
137	Dây tết chì 16mmx16mm FMP-400IW	Kg	20
138	Dây tết chì 20mmx20mm FMP-400IW	Kg	20
139	Dây tết chì 25mmx25mm FMP-400IW	Kg	100
140	Dây tết chì 30mmx30mm FMP-400IW	Kg	20

(Các khách hàng tham gia chào giá tham khảo thêm về quy cách, tiêu chuẩn hàng hóa tại Khu liên hợp Gang thép Cao Bằng)

2. Nội dung Hồ sơ chào giá:

2.1. Yêu cầu về tư cách, kinh nghiệm và năng lực của Nhà cung cấp:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp tham gia chào giá (Bản sao công chứng đối với khách hàng lần đầu tiên trong năm 2024 tham gia chào giá tại các phiên chào giá được CISCO tổ chức. Bản sao đối với khách hàng đã tham gia chào giá từ lần thứ hai trở lên trong năm 2024 tại các phiên chào giá được CISCO tổ chức).

2.2. Các yêu cầu về thương mại:

2.2.1. Hiệu lực báo giá: 30 ngày kể từ ngày ký phát hành.

2.2.2. Tiến độ giao hàng: Giao hàng trong vòng 45 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

2.2.3. Địa điểm giao hàng: Tại kho Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng, Km7, QL 4A, xã Chu Trinh, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

2.2.4. Thời gian thanh toán: Thanh toán 100% giá trị Hợp đồng trong vòng 45 ngày sau khi bên Mua đã nhận đủ hàng hóa, hoá đơn tài chính, biên bản nghiệm thu và các chứng từ kèm theo có liên quan đến công tác mua vật tư

2.3. Hàng hóa:

- Nhà cung cấp chào giá cho toàn bộ số hàng hóa nêu tại mục I.1.
- Hàng hoá chào phải thể hiện rõ nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, nhà phân phối.
- Chất lượng hàng hóa: Hàng mới 100%, không khuyết tật, đảm bảo đúng quy cách và các tiêu chuẩn kỹ thuật.

2.4. Phương thức chào giá:

Giá chào là giá do khách hàng tham gia chào giá ghi trong Bản chào giá, bao gồm toàn bộ các chi phí để thực hiện đơn hàng tại địa điểm giao hàng tại kho Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng bao gồm cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp khách hàng chào giá không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì Bản chào giá của khách hàng sẽ bị loại.

II. Hình thức tham gia và thời gian chào giá

1. Hình thức chào giá:

Nhà cung cấp phải chuẩn bị 01 (một) bộ hồ sơ bao gồm:

- Bản chào giá
- Các tài liệu chứng minh tư cách pháp nhân của Nhà cung cấp

* Bản chào giá và Biểu giá chào hàng phải do đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của nhà cung cấp kèm theo giấy uỷ quyền, quyết định giao nhiệm vụ hoặc văn bản tương đương.

- Hồ sơ chào giá được gửi trong phong bì dán kín, có niêm phong và gửi trực tiếp về địa chỉ như sau: Phòng Kế hoạch Vật tư - Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng. Km7, QL 4A, xã Chu Trinh, thành phố Cao Bằng.

Bên ngoài bì thư ghi rõ: “Hồ sơ chào giá theo Thư mời số 1279 /TB-CISCO ngày 19/07/2024”.

2. Thời gian và địa điểm phát Thư mời chào giá:

* Thời gian phát thư mời chào giá: Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng phát trực tiếp hoặc gửi email, chuyển phát nhanh cho khách hàng Thư mời chào giá trong thời gian từ 09h00 ngày 19/07/2024 đến 09h00 ngày 01/08/2024 (trong giờ hành chính, trừ ngày nghỉ). Mỗi khách hàng chỉ được nhận 01 (một) Thư mời chào giá.

Khi đến trực tiếp nhận hồ sơ tại địa điểm phát hồ sơ theo quy định, đại diện khách hàng phải xuất trình Giấy giới thiệu còn hiệu lực do khách hàng phát hành.

* Địa điểm phát Thư mời chào giá:

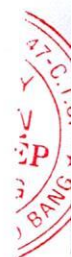
Tại phòng Kế hoạch Vật tư - Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng. Km7, QL 4A, xã Chu Trinh, thành phố Cao Bằng.

3. Thời gian nhận Hồ sơ chào giá:

Hồ sơ chào giá phải được gửi đến Kế hoạch Vật tư - Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng. Km7, QL 4A, xã Chu Trinh, thành phố Cao Bằng trước 09h00 ngày 01 tháng 08 năm 2024.

4. Mở Hồ sơ chào giá:

4.1 Hồ sơ chào giá của các khách hàng tham dự chào giá sẽ được các đại diện của Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng mở đồng thời một cách công khai vào hồi 09h30 ngày 01/08/2024 tại Tại phòng họp – Khu liên hợp Gang thép Cao Bằng.



4.2. Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng mời các khách hàng đã nộp HSCG chứng kiến và xác nhận việc mở các HSCG, tuy nhiên trong mọi trường hợp việc mở HSCG vẫn được tiến hành vào thời gian đã được quy định trong Thư mời chào giá mà không phụ thuộc vào việc có mặt hay không của các Khách hàng này. Việc xem xét, đánh giá HSCG của các Khách hàng tham gia chào giá thuộc thẩm quyền của Hội đồng giá Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng, phù hợp với các tiêu chí đã được nêu tại Thư mời chào giá và các quy định hiện hành của công ty.

4.3. Các thông tin về nội dung chủ yếu của Hồ sơ chào giá của các nhà cung cấp bao gồm tối thiểu các nội dung: tên nhà cung cấp, giá chào, thời gian có hiệu lực của Hồ sơ chào giá ... sẽ được lập thành một biên bản chung để làm cơ sở đánh giá lựa chọn nhà cung cấp.

5. Địa chỉ thông báo và niêm yết thông tin mời chào giá:

Thông tin mời chào giá hàng hóa được thông báo trên trang mạng điện tử của Công ty Cổ phần Gang thép Cao Bằng tại website <https://gtcb.com.vn>.

6. Ký kết Hợp đồng

Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Bên mời chào giá ra văn bản thông báo kết quả lựa chọn, Nhà cung cấp trúng chào giá phải tiến hành xong việc ký kết Hợp đồng mua bán hàng hóa toàn bộ lượng hàng hóa được Bên mời chào giá chọn mua của Nhà cung cấp trong Phiên chào giá. Sau thời hạn trên, nếu Nhà cung cấp trúng chào giá không tiến hành việc ký kết Hợp đồng thì được xem như Nhà cung cấp ấy từ chối từ cách Nhà cung cấp trúng chào giá. Bên mời chào giá có thể hủy kết quả chào giá hoặc mời Nhà cung cấp đạt yêu cầu tiếp theo trong Phiên chào giá để thương thảo và ký kết Hợp đồng.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác.

Nơi nhận:

- Các khách hàng tham gia chào giá;
- Niêm yết công khai tại đơn vị;
- Lưu VT; KHVT.



Nguyễn Văn Phương